

Biểu 04

ĐIỀU CHỈNH **TÊN VÀ GIẢM DIỆN TÍCH CHO DỰ ÁN TẠI** NGHỊ QUYẾT SỐ 116/2017/NQ-HĐND NGÀY 14 THÁNG 7 NĂM 2017 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số: 357/2020/NQ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: ha

Số TT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm																Địa điểm (đến cấp xã)	Ghi chú	
				Diện tích	Sử dụng từ các loại đất																	
					Đất lúa	Đất trồng cây lâu năm	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất rừng sản xuất	Đất nông nghiệp khác	Đất ở tại đô thị	Đất ở tại nông thôn	Đất trụ sở cơ quan	Đất sản xuất kinh doanh	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	Đất cơ sở TDTT	Đất giáo dục	Đất y tế	Đất phi nông nghiệp khác				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)=(6)+(7)+...(19)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)		
Vốn huyện																						
I	Thị xã Hồng Ngự	12,7600	0,0000	12,7600	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	3,6300	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	9,1300				
1	Chỉnh trang đô thị và cải thiện môi trường tuyến dân cư Mương Nhà Máy	12,7600		12,7600						3,6300								9,1300	phường An Thạnh	Dự án được duyệt tên Tuyến dân cư mương Nhà máy, diện tích 16,18ha (theo Nghị quyết số 116/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017). Nay điều chỉnh thành Chỉnh trang đô thị và cải thiện môi trường tuyến dân cư Mương Nhà Máy, diện tích 12,76ha giảm 3,42ha. Lý do điều chỉnh quy hoạch		